

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẮC KẠN
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2023/HS-ST

Ngày 08 - 12 -2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC KẠN, TỈNH BẮC KẠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hiền.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nông Hữu Thái.

2. Ông Bùi Văn Khiếu.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Lộc – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa:** Bà Đỗ Mai Linh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 08 tháng 12 năm 2023, tại điểm cầu Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn và điểm cầu Nhà tạm giữ Công an thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 13/2023/HSST, ngày 23 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2023/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Đặng Văn Q, Giới tính: Nam; Ngày, tháng, năm sinh: 07 tháng 12 năm 1989, tại Bắc Kạn; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn B, xã C, huyện B, tỉnh K; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Dao; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 7/12; Con ông Đặng Văn T và bà Đặng Thị H; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 05/12/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn ra Quyết định về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 24 tháng, ngày 30/5/2019 chấp hành xong.

Bị cáo bị tạm giữ tại Nhà tạm giữ Công an thành phố K từ ngày 23/5/2023 đến ngày 29/5/2023 thì được hủy bỏ biện pháp tạm giữ, tại ngoại tại địa phương cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

*** Người tham gia tố tụng khác có mặt tại điểm cầu thành phần:**

- Ông Hoàng Thế B - Cán bộ đội CSTHAHS & HTTP công an thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn.

- Ông Nông Văn T - Cán bộ đội CSTHAHS & HTTP công an thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn.

- Ông Hoàng Văn P - Cán bộ đội CSTHAHS & HTTP công an thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn.

- Ông Đồng Văn L - Cán bộ đội CSTHAHS & HTTP công an thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn.

- Ông Hoàng Văn Q2 - Cán bộ đội CSTHAHS & HTTP công an thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn.

- Ông Đặng Đức Q1 - Cán bộ đội CSTHAHS & HTTP công an thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 11 giờ 45 phút ngày 23/5/2023, tại khu vực tổ 5, phường P, thành phố B, tỉnh K, tổ công tác Công an phường Phùng Chí Kiên, thành phố K bắt quả tang Đặng Văn Q về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ trong lòng bàn tay phải của Đặng Văn Q 01 (một) gói nilon màu trắng, bên trong có 01 (một) gói được gói bằng giấy một mặt màu vàng, một mặt màu trắng, bên trong có chứa chất dạng cục và bột màu trắng nghi là chất ma túy (Được niêm phong trong phong bì ký hiệu Q1). Ngoài ra, tổ công tác tạm giữ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đỏ đen và 01 xe mô tô biển kiểm soát 97F3 – 7104 đều đã qua sử dụng. Sau khi lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, Công an phường Phùng Chí Kiên chuyển toàn bộ hồ sơ cùng tài liệu liên quan đến Cơ quan CSĐT Công an thành phố K để giải quyết theo quy định.

Cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an thành phố K tiến hành mở niêm phong, cân xác định khối lượng số chất màu trắng dạng cục và bột thu giữ của Đặng Văn Q trong phong bì ký hiệu Q1 có khối lượng 0,19g (không phẩy mười chín gam). Sau khi cân, niêm phong toàn bộ số chất màu trắng vào phong bì ký hiệu A1 gửi giám định; phong bì, giấy gói cũ niêm phong vào phong bì ký hiệu A2 bảo quản theo quy định.

Tại Kết luận giám định số 172/KL-KTHS ngày 26/5/2023 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận:” Mẫu chất dạng cục và bột màu trắng trong phong bì ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 0,19g (không phẩy mười chín gam)”. Sau giám định, mẫu chất còn lại là 0,16g (không phẩy mười sáu gam) cùng phong bì, bao gói cũ niêm phong trong phong bì ký hiệu T94 hoàn lại cơ quan trưng cầu.

Tại Cơ quan điều tra Đặng Văn Q khai nhận: Số ma túy (Heroine) bị Cơ quan Công an thu giữ là của Q tàng trữ để sử dụng cho bản thân, không có mục đích khác. Về nguồn gốc ma túy, Đặng Văn Q khai: Khoảng 10 giờ 50 phút ngày 23/5/2023, Đặng Văn Q sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Masstel có lắp sim số thuê bao 0392.805.244 (là điện thoại của chị Nguyễn Thị Vang, là người yêu của Q và đang làm công trình với Q) gọi đến số thuê bao 0869.124.662 cho một người đàn ông tên Phương để hỏi mua ma túy (Q không biết lai lịch, địa chỉ cụ thể), Phương đồng ý bán ma túy cho Q và hẹn Q đến khu vực Ủy ban nhân dân thành phố K thuộc tổ 5, phường Phùng Chí Kiên, thành phố K để trao đổi mua bán. Khoảng 11 giờ cùng ngày, Đặng Văn Q mượn chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE, biển kiểm soát 97F3 – 7104 của anh Bàn Văn Túc (là chủ công trình nơi Q làm thuê) rồi điều khiển xe mô tô từ phòng trọ thuộc tổ 14, phường Sông Cầu, thành phố K đến khu vực Ủy ban nhân dân thành phố K thì thấy Phương đang đợi. Tại đây, Q đưa cho Phương số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng), Phương cầm tiền và đưa cho Q 01 (một) gói nilon màu trắng, bên trong có 01 (một) gói được gói bằng giấy một mặt màu vàng, một mặt màu trắng, bên trong có chứa chất dạng cục và bột màu trắng là ma túy, loại heroine. Sau khi mua được ma túy, Q cất giấu gói ma túy trong lòng bàn tay phải của mình rồi điều

khuyến xe mô tô để đi tìm nơi sử dụng thì bị tổ công tác Công an phường Phùng Chí Kiên, thành phố Bắc Kạn bắt quả tang.

Về vật chứng:

- Các vật chứng đang được nhập kho bảo quản theo quy định gồm: 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu T94; 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu A2.

- Đối với 01 điện thoại di động Masstel, đã qua sử dụng, bên trong có lắp 01 sim số thuê bao 0392.805.244, quá trình điều tra xác định là tài sản của chị Nguyễn Thị Vang, Cơ quan điều tra đã trả lại điện thoại trên cho chị Vang.

- Đối với xe mô tô biển kiểm soát 97F3 – 7104, quá trình điều tra xác định thuộc sở hữu của anh Bàn Văn Túc. Vào ngày 23/5/2023, anh Túc cho Đặng Văn Q mượn xe mô tô nhưng không biết Q sử dụng xe để đi mua ma túy, ngày 08/10/2023 Cơ quan CSĐT Công an thành phố Bắc Kạn đã trả lại xe mô tô cho anh Túc.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố tại bản cáo trạng số 83/CT - VKSTPBK ngày 23/11/2023 truy tố bị cáo Đặng Văn Q về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự và tại bản luận tội của kiểm sát viên tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, cụ thể như sau:

- Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Đặng Văn Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Đặng Văn Q từ 15 đến 18 tháng tù, được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 23/5/2023 đến ngày 29/5/2023, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

- Về vật chứng trong vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung 2017; Điều 106/BLTTHS 2015, tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu T94 bên trong có 0,16g (Không phải mười sáu gam) Heroine và phong bì, bao gói cũ; 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu A2 bên trong có phong bì, giấy gói cũ.

- Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Q nói lời sau cùng, có ý kiến mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Bắc Kạn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Kạn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Đặng Văn Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Hồi 11 giờ 45 phút ngày 23/5/2023, tại khu vực tổ 5, phường P, thành phố B, tỉnh K, Đặng Văn Q có hành vi tàng trữ trái phép 0,19g (không phải mười chín gam) ma túy, loại Heroine với mục đích sử dụng cho bản thân thì bị Cơ quan Công an phát hiện, bắt quả tang.

[3] Hành vi của Đặng Văn Q đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249/BLHS 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Điều luật có nội dung:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine....có khối lượng từ 0,1gam đến dưới 05 gam;

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.

[4] Xét tính chất hành vi của bị cáo gây ra là cố ý, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự trị an, an ninh xã hội. Vì vậy, phải được xử lý bằng pháp luật hình sự.

[5] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo có nhân thân xấu, năm 2017 bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính “Đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc”, đến năm 2019 thì chấp hành xong. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Hội đồng xét xử nhận thấy: Bị cáo Đặng Văn Q là người nghiện ma túy, có thời gian sử dụng ma túy lâu năm (từ năm 2009), đã từng bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính “Đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc”, nhưng bị cáo vẫn không từ bỏ được ma túy. Sau khi xem xét hành vi phạm tội của bị cáo cùng nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Xét thấy cần phải có hình phạt thích đáng dành cho bị cáo, cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo bị cáo trở thành người có ích và để phòng ngừa chung cho xã hội.

[6] Về vật chứng trong vụ án: - Đối với 01 điện thoại di động Masstel, đã qua sử dụng, bên trong có lắp 01 sim số thuê bao 0392.805.244, quá trình điều tra xác định là tài sản của chị Nguyễn Thị Vang. Ngày 23/5/2023, Đặng Văn Q mượn điện thoại của chị Vang, sau đó sử dụng để gọi hỏi mua ma túy thì chị Vang không biết, nên Cơ quan điều tra đã trả lại điện thoại trên cho chị Vang, Hội đồng xét xử xét thấy là phù hợp với quy định của pháp luật.

- Đối với xe mô tô biển kiểm soát 97F3 – 7104, quá trình điều tra xác định thuộc sở hữu của anh Bàn Văn Túc. Vào ngày 23/5/2023, anh Túc cho Đặng Văn Q mượn xe mô tô nhưng không biết Q sử dụng xe để đi mua ma túy, xét thấy việc trả lại tài sản không ảnh hưởng đến quá trình giải quyết vụ án nên ngày

08/10/2023 Cơ quan CSĐT Công an thành phố Kđã trả lại xe mô tô cho anh Túc, Hội đồng xét xử xét thấy là phù hợp với quy định của pháp luật.

- Đối với các vật chứng gồm: 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu T94 bên trong có 0,16g (Không phải mười sáu gam) Heroine và phong bì, bao gói cũ; 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu A2 bên trong có phong bì, giấy gói cũ. Hội đồng xét xử xét thấy cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có tài sản, không có khả năng để thi hành hình phạt bổ sung là phạt tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Đối với người đàn ông tên Phương đã bán ma túy cho Đặng Văn Q vào ngày 23/5/2023 tại khu vực tổ 5, phường Phùng Chí Kiên, thành phố Bắc Kạn, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Kđã ra Lệnh thu giữ thư tín, điện tín đối với số thuê bao 0869.124.662 tại Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội (VIETTEL) nhưng đến nay chưa có kết quả trả lời nên chưa đủ căn cứ để điều tra, xử lý. Khi có kết quả, Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh và xem xét xử lý sau. Hội đồng xét xử xét thấy là phù hợp với quy định của pháp luật.

[9] Đối với ông Bàn Văn Túc, là người đã cho Đặng Văn Q mượn xe mô tô mà Q sử dụng vào việc đi mua ma túy, quá trình điều tra xác định Đặng Văn Q sử dụng chiếc mô tô của ông Túc vào mục đích tàng trữ trái phép chất ma túy vào ngày 23/5/2023 thì ông Túc không biết. Cơ quan Cảnh sát điều tra cũng không thu thập được tài liệu, chứng cứ gì thể hiện việc ông Túc có liên quan hay đồng phạm với Q về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nên không có cơ sở để xem xét xử lý đối với ông Bàn Văn Túc. Hội đồng xét xử xét thấy là phù hợp.

[10] Đối với bà Nguyễn Thị Vang là người đã cho Đặng Văn Q mượn điện thoại, bà Vang không biết Q sử dụng chiếc điện thoại trên vào mục đích trao đổi mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy nên Cơ quan CSĐT Công an thành phố Kkhông xử lý đối với bà Vang là phù hợp với quy định của pháp luật.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Đặng văn Q phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Đặng văn Q 16 (Mười sáu) tháng tù, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 23/5/2023 đến ngày 29/5/2023, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

2. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung 2017; Điều 106/BLTTHS 2015, tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu T94 bên trong có 0,16g (Không phải mười sáu gam) Heroine và phong bì, bao gói cũ; 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu A2 bên trong có phong bì, giấy gói cũ.

(*Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận giữa Công an thành phố Kvà Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Kạn*).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí: Bị cáo Đặng Văn Q phải chịu 200.000đ án phí Hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND tpBK;
- Công an tpBK;
- Chi cục THADS tp BK;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Kạn;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lê Thị Hiền